

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HÒA VIỆT PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HÒA VIỆT PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOA VIET PHAT CONSTRUCTION - TRADING - SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XD – TM – DV HÒA VIỆT PHÁT

2. Mã số doanh nghiệp: 4101640194

3. Ngày thành lập: 10/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Cảnh An 2, Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0905614931 - 0329793976

Fax:

Email: hoakt.tvt@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự toán công trình. Kiểm định chất lượng công trình xây dựng. Quan trắc biến dạng công trình xây dựng. Khảo sát địa hình xây dựng công trình. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Tư vấn xây dựng. Tư vấn đấu thầu. Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán). Lập dự án đầu tư. Lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình(báo cáo nghiên cứu tiền khả thi). Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu khả thi). Thẩm định dự án đầu tư. Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng - công nghiệp. Khảo sát địa chất xây dựng công trình. Dịch vụ đo vẽ nhà đất, lập bản vẽ hiện trạng. Thiết kế hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước. Thăm tra thiết kế hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thăm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác khảo sát địa hình công trình dân dụng. Thiết kế công trình cầu, đường bộ. Giám sát công trình cầu, đường bộ. Giám sát công trình hạ tầng kỹ thuật. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế nội ngoại thất công trình. Thăm tra thiết kế kiến trúc công trình. Thăm tra thiết kế nội ngoại thất công trình.	7110
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng	7120
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất, Thiết kế quảng cáo; Thiết kế website; Thiết kế logo, thương hiệu	7410
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sao chép bản ghi các loại	1820
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
20.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
21.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
22.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
23.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
24.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

26.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
27.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
28.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Xây dựng nhà để ở	4101
31.	Xây dựng nhà không để ở	4102
32.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
33.	Xây dựng công trình đường bộ	4212(Chính)
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
37.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
38.	Xây dựng công trình thủy	4291
39.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
40.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	(* Lưu ý: Doanh nghiệp phải đáp ứng đủ và duy trì điều kiện đầu tư kinh doanh trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	Việt Nam	Cảnh An 2, Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	052193020062	
2	NGUYỄN HIẾU HÒA	Việt Nam	Thôn Cảnh An 2, Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	052093005016	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/04/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052193020062

Ngày cấp: 14/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú: Cảnh An 2, Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Cảnh An 2, Xã Phước Thành, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định